

Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ

*Sơn La, ngày 11 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2020/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 11 năm 2020. V/v Xin ly hôn giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Quàng Văn B, sinh năm 1990;

*Bị đơn:* Chị Lò Thị D, sinh năm 1995;

Đều trú tại: bản Phứa Cón, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quàng Văn B và chị Lò Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Quàng Văn B được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Quàng Thu Uyên, sinh ngày 03/7/2013; Chị Lò Thị D được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Quàng Thị Kim Oanh, sinh ngày 17/6/2015, cho

đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- *Về án phí*: Anh Quảng Văn B tự nguyện chịu 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho anh Quảng Văn B 150.000,đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0001428 ngày 24/11/2020 tại Chi cục THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh, thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường Chiềng Cơi (*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- Các đương sự (3);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký và đóng dấu)***

**Đặng Thị Hương**

Số: 63/2020/TB-TA

*Sơn La, ngày 11 tháng 12 năm 2020*

**THÔNG BÁO  
Kết quả về hộ tịch**

***Kính gửi:*** UBND phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

Căn cứ luật hộ tịch năm 2014; điều 269 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 điều 57 Luật Hôn nhân gia đình;

Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thông báo cho UBND phường Chiềng Cơi về kết quả giải quyết về việc: Công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại Quyết định số: 63/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 03/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quảng Văn Bình và chị Lò Thị Dung.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La báo cho UBND phường Chiềng Cơi được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch (*Giấy chứng nhận kết hôn số 19, quyển số 01, ngày 19/3/2012*)./.

***Nơi nhận:***

- UBND phường Chiềng Cơi;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Hương**